



1. PHÉP CỘNG

Tìm số hạng chưa biết

Số hạng + Số hạng = Tổng

- | | |
|------------------------|------------------------|
| 1) $\square + 15 = 42$ | 5) $\square + 27 = 55$ |
| 2) $26 + \square = 50$ | 6) $45 + \square = 73$ |
| 3) $\square + 18 = 39$ | 7) $\square + 16 = 40$ |
| 4) $34 + \square = 60$ | 8) $28 + \square = 57$ |

2. PHÉP TRỪ

Tìm số bị trừ hoặc số trừ

Số bị trừ - Số trừ = Hiệu

- | | |
|------------------------|------------------------|
| 1) $\square - 12 = 25$ | 5) $\square - 16 = 22$ |
| 2) $48 - \square = 21$ | 6) $70 - \square = 18$ |
| 3) $\square - 14 = 30$ | 7) $\square - 25 = 40$ |
| 4) $63 - \square = 35$ | 8) $81 - \square = 26$ |

3. PHÉP NHÂN

Tìm thừa số chưa biết

Thừa số $\times$ Thừa số = Tích

- | | |
|----------------------------|----------------------------|
| 1) $\square \times 3 = 21$ | 5) $\square \times 2 = 16$ |
| 2) $4 \times \square = 28$ | 6) $7 \times \square = 49$ |
| 3) $\square \times 5 = 30$ | 7) $\square \times 8 = 56$ |
| 4) $6 \times \square = 42$ | 8) $9 \times \square = 27$ |

4. PHÉP CHIA

Tìm số bị chia hoặc số chia

Số bị chia : Số chia = Thương

- | | |
|-----------------------|-----------------------|
| 1) $\square : 4 = 6$ | 5) $\square : 3 = 7$ |
| 2) $35 : \square = 7$ | 6) $32 : \square = 4$ |
| 3) $\square : 5 = 8$ | 7) $\square : 6 = 6$ |
| 4) $54 : \square = 9$ | 8) $45 : \square = 5$ |

Chăm chỉ mỗi ngày, giỏi Toán hơn mỗi ngày!

LIVEWORKSHEETS